TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **Tỉnh Nghệ An**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc**

Bản số: 18/2019/HSST
Ngày: 28/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ □N NHÂN DÂN HUY□N T - T□NH NGH□ AN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên Tòa ông ***Nguyễn Văn Thắng***

Các hội thẩm nhân dân

1. Bà: ***Trần Thị Hợi***.

2. Bà: ***Nguyễn Thị Vân Anh*** .

Thư ký phiên tòa: Bà ***Nguyễn Thị Thu Hương*** - Thư ký Toà án nhân dân huyện T.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: ông ***Nguyễn Văn Dân*** - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 02 năm 2019.Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/TL-HSST ngày 31 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐXX ST – HS ngày 12/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Nghệ An.

Đối với bị cáo: **Nguyễn Văn T**; sinh ngày:10/12/2000 tại huyện T, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm Hùng Cường 1, xã K, huyện T, tỉnh Nghệ An; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Đang học sinh; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Nguyễn Văn Việt; sinh năm: 1968; con bà: Lê Thị Loan; sinh năm: 1970; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 03/01/2019 đến ngày 09/01/2019, được tại ngoại; có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh: Nguyễn Văn Việt; sinh ngày 12/10/1968; có mặt.

Trú tại: Xóm Hùng Cường 1, xã K, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Người làm chứng:

Anh: Lê Đình H; sinh ngày: 23/4/2000; vắng mặt.

Trú tại: Xóm Hùng Cường 1, xã K, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Người chứng kiến:

Anh: Quách Văn V; sinh ngày: 08/9/1991; vắng mặt.

Trú tại: Xóm Tân Long, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 02/01/2019, do có nhu cầu sử dụng pháo trong dịp tết nguyên đán năm 2019 nên Nguyễn Văn T đã gọi điện thoại cho một người đàn ông ở huyện Đô Lương để hỏi mua pháo thì người này đồng ý. T đặt mua 06 (sáu) hộp pháo hoa, loại 36 quả, với giá 850.000 đồng/01 hộp *(Tám trăm năm mươi nghìn đồng/01 hộp)*, đồng thời hẹn đến trưa ngày 03/01/2019, sẽ tiến hành giao dịch mua bán tại khu vực xóm Hùng Cường 2, xã K, huyện T. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 03/01/2019, Nguyễn Văn T đến điểm hẹn thì gặp một người đàn ông lạ mặt. Nguyễn Văn T đưa cho người này số tiền 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng)* và nhận lại 01 thùng cát tông bên trong chứa 06*(sáu)* hộp hình khối chữ nhật là pháo hoa loại 36 quả. Nguyễn Văn T đưa thùng cát tông cất dấu tại khu vực gần đó rồi đến Trường THPT T 3, để tham gia học tập. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn T rủ Lê Đình H đi lấy thùng cát tông chứa pháo nói trên nhưng T không nói rõ mục đích của mình cho H biết. Bị cáo T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HondaWave ZX, màu đỏ- đen, biển kiểm soát: 37L3- 6363 chở Lê Đình H đến địa điểm cất dấu pháo rồi lấy thùng cát tông đã được dán kín ra đặt lên yên xe và nói với H *"Ngồi sau giữ giúp tau"* thì H đồng ý nhưng Lê Đình H không biết bên trong thùng cát tông đó đựng gì.T điều khiển xe chở H cùng thùng cát tông chứa pháo về nhà để cất dấu, khi đi đến khu vực đường liên thôn thuộc xóm Quỳnh Lưu, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện T phối hợp với Ban Công an xã T, huyện T yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính thì phát hiện và thu giữ 01 thùng cát tông màu nâu vàng, mở ra bên trong có 06 hộp hình khối chữ nhật (Nghi là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ). Nguyễn Văn T khai nhận đây là pháo hoa nên tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tiến hành niêm phong vật chứng rồi đưa Nguyễn Văn T về bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện T để tiến hành điều tra làm rõ. Lê Đình H thấy lực lượng công an kiểm tra hành chính vì sợ hãi nên đã bỏ trốn khỏi hiện trường.

Ngày 04/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T thành lập Hội đồng mở niêm phong cân xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Sau khi loại bỏ bao bì tổng khối lượng các loại pháo đã thu giữ của Nguyễn Văn T có tổng khối lượng là 8,3 kg *(Tám phẩy ba kilôgam)*.

Tại Kết luận giám định số 133/KL-PC09(CN) ngày 09/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu vật thu giữa của Nguyễn Văn T gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (Có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây ra tiếng nổ). (Bút lục số: 29 HSVA).

Vật chứng vụ án gồm: - 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HondaWave ZX, màu đỏ- đen, biển kiểm soát: 37L3- 6363.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NoKia.

- 01 (một) bì xác rắn màu xanh đã được niêm phong, bên trong có chứa 05 hộp pháo còn lại (sau khi đã lấy mẫu giám định), có khối lượng 7 kg *(Bảy kilôgam)*.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS - HS ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Nghệ An, truy tố bị cáo Nguyễn Văn T, về tội:*"Tàng trữ hàng cấm"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn T mức án từ 9 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo chưa có thu nhập, tài sản riêng không có, vì vậy đề nghị HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng và án phí hình sơ thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T có lời nói sau cùng: Bị cáo rất ân hận hành vi phạm tội của mình xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã quy kết. Lời khai nhận tội của bị cáo đã phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 19 giờ 00 ngày 03/01/2019. Tại bản kết luận giám định số 133/KL-PC09 (CN) ngày 09/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: mẫu vật gửi giám định đều là pháo có đầy đủ các đặc tính của pháo nổ và các

tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đầy đủ căn cứ để kết luận: Vào hồi 18 giờ 45 phút ngày 03/01/2019, tại khu vực đường liên thôn thuộc xóm Quỳnh Lưu, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Văn T tàng trữ 8,3 kg pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, nhằm mục đích sử dụng, bị Công an huyện T phát hiện lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà Nước về pháo nổ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương; bị cáo người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ pháo nổ của mình là pháp luật nghiêm cấm nhưng do ý thức coi thường kỷ cương pháp, bị cáo đã có ý phạm tội và bất chấp mọi hậu quả xẩy ra.

Tại Điều 191 BLHS quy định: 1. *"Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

……

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam".

Hành vi tàng trử 8,3 kg lô gam pháo nổ của Nguyễn Văn T là đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ hàng cấm* "

[3] Đánh giá về tính chất mức độ nghiêm trọng: Hành vi phạm tôi của bị cáo Nguyễn Văn T là thuộc vào trường hợp ít nghiêm trọng, không có đồng phạm, một mình bị cáo thực hiện, nhưng trong tình hình thực tế hiện nay, một số bộ phận người dân chưa chấp hành nghiêm túc trong việc sử dụng pháo nổ, nhất là trong dịp tết nguyên đán hàng năm người dân còn sử dụng pháo nổ tràn lan. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh để có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và nhằm làm gương phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị cáo được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội, áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và giao về cho cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để quản lý giáo dục trong thời gian thử thách là đủ nghiêm. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, tuổi đời còn trẻ (Đang học sinh) Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ cần được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy: bị cáo đang là học sinh sống cùng bố mẹ, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông ở huyện Đô Lương đã bán pháo cho bị cáo Nguyễn Văn T Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được căn cước, lai lịch. Khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Lê Đình H là người đã ngồi sau xe máy của T để giữ thùng cát tông đựng pháo, Nguyễn Văn Vinh là người đã cho Nguyễn Văn T số điện thoại của người đàn ông ở huyện Đô Lương để T liên hệ mua pháo, tại phiên tòa không chứng minh được H và Vinh có liên quan đến vụ án, nên không có căn cứ để xử lý đối với Lê Đình H và Nguyễn Văn Vinh.

[7] Về vật chứng vụ án: 05 hộp pháo (Sau khi đã lấy mẫu giám định), có khối lượng 07 kg *(Bảy kilôgam)* đựng trong 01 (một) bì xác rắn màu xanh đã được niêm phong, là vật chứng, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành, không có giá trị cần được tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NoKia màu xanh-đen, đã qua sử dụng của Nguyễn Văn T là công cụ T dùng vào việc phạm tội, đang còn giá trị sử dụng, nên hóa giá sung công quỹ Nhà nước

- 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HondaWave ZX, màu đỏ- đen, biển kiểm soát: 37L3- 6363, quá trình điều tra xác định, đây là tài sản của anh Nguyễn Văn Việt (là bố ruột của T), khi giao xe cho T mượn thì anh Việt không biết việc T sử dụng chiếc xe để thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng pháp luật cần được chấp nhận.

8 - Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sơ thẩm thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố: Nguyễn Văn T phạm tội "***Tàng trữ hàng cấm***".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn T ***9*** (*chín*) ***tháng tù*** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, được tính từ ngày tuyên án.

Giao Nguyễn Văn T về cho Ủy ban nhân dân xã K huyện T quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có tránh nhiệm với địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

1. Tiêu hủy: 05 hộp pháo pháo nổ, trọng lượng còn lại (Sau khi đã lấy mẫu giám định), có khối lượng 07 kg *(Bảy kilôgam)* đựng trong 01 (một) bì xác rắn màu xanh đã được niêm phong. (5 hộp pháo nổ đang bảo quản tại kho của Công an huyện T, Nghệ An).

2. Hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NoKia màu xanh - đen.

Vật chứng tại khoản 2 có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công An Huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T lập vào ngày 25 tháng 2 năm 2019.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án, Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *Công an huyện T;*
- *VKSND huyện T;*
- *Chi cục THADS T;*
- *Sở Tư pháp;*
- *Bị cáo; người CQLNVLQ*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Thắng